



CẨM NANG CHO NGƯỜI MUSLIM

دليل المسلم

عقيدة - عبادات - معاملات

إعداد :

عبد الكريم بن عبد المجيد الحيوان

ترجمة : حسين محمد

مراجعة : أبو فوزان

دليل المسلم

عقيدة - عبادات - معاملات

إعداد:

عبد الكريم بن عبد المجيد الديوان

باللغة الفيتنامية

CẨM NANG CHO NGƯỜI MUSLIM

Do: Hosen Mohamad chuyển ngữ.

Do: Abu Fawzaan Kiểm tra lại.

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

Hướng dẫn cho người muslim mới tìm hiểu...

Lời mở đầu của Sheikh Abdulloh ibnu
Abdurrohman Al Jubairin ..

Alhamdulillah, xin chân thành khen ngợi và tạ ơn Allah duy nhất để tôn thờ, cầu xin sự tốt lành an bình cho Thiên sứ Muhammad (saw) cùng gia quyến, bằng hữu và những người noi theo cho đến ngày Sau.

Sau khi tôi đã đọc qua bài viết của người anh em Sheikh Abdulkarim Ad Diwan, tôi nhận thấy cuốn cẩm nang này rất có nhiều ý nghĩa và hữu ích về những giáo lý bắt buộc trong tôn giáo, liên quan về nguồn gốc và những giáo lý thực hành của nó, tuy tổng quát nhưng rất quan trọng và ích lợi cho những người mới tìm hiểu, nhất là những người mới gia nhập vào Islam, để học hỏi về

căn bản của tôn giáo mà không có sự cố vấn và người hướng dẫn bên cạnh, với nội dung, cách trình bày và diễn tả rất dễ dàng, dễ hiểu để học hỏi.

Tôi hy vọng cuốn cẩm nang này sẽ được dịch ra nhiều ngôn ngữ và phân phát một cách quảng bá rộng rãi cho mọi người, nhứt là những người còn thiếu hiểu biết về căn bản của Islam để tránh khỏi sự hành đạo và thực hành sai lầm đưa đến sự bid-ah tà giáo hay lầm lẫn khác.

Hy vọng nơi Allah sẽ đem lại hữu ích cho tất cả.

Cầu xin Allah ban sự bình an tốt lành cho thiên sứ cùng gia quyến, bằng hữu và những người noi theo..

الشيخ عبد الله بن عبد الرحمن الجبرين

Abudulloh ibnu Abdurrohman Al Jubairin.

المقدمة:

Lời mở đầu:

Alhamdulillah, xin chân thành khen ngợi và tạ ơn Allah, cầu xin sự bình an tốt lành cho Thiên sứ cùng gia quyến, bằng hữu và những người noi theo cho đến ngày Sau, sau đó...

Cuốn cẩm nang tóm lược này, được soạn và viết dành đặc biệt cho những người mới tìm hiểu và gia nhập vào Islam mà họ không có người thầy hướng dẫn một cách tổng quát, rộng rãi về giáo lý Islam quảng đại, nhứt là liên quan về lý thuyết tôn thờ, sự hành đạo và sự giao dịch giao tế thực hành hằng ngày.

Biết rằng, cuốn cẩm nang này không thể viết lên hết những gì liên quan đến tôn giáo, nhưng với sự tóm lược những gì quan trọng không thể thiếu được về căn bản chánh của

giáo lý....nên ở đây, chúng tôi không đưa ra những gì không quan trọng như chi tiết về sunnah hay mustahab (làm thêm) mà quan trọng cần tìm hiểu đó là những gì căn bản bắt buộc không thể thiếu được để hành đạo vẹn toàn...Còn lại những gì mà cuốn cẩm nang này không nêu ra, xin quý độc giả hãy tìm hiểu thêm ở những cuốn sách giáo lý đầy đủ chi tiết và quan trọng hơn...

Xin Allah chấp nhận sự đóng góp nhỏ mọn này chỉ vì Ngài duy nhất, xin Ngài ban cho chúng ta sự hiểu biết rộng rãi và ban mọi điều tốt lành, an bình cho chúng ta..

Tác giả:

عبد الكريم بن عبد المجيد الديوان.

Abdulkarim ibnu Abdulmajid Ad Diwan.

أولاً: العقيدة:

Điều thứ nhất: Lý thuyết tôn thờ hay căn bản của đức tin..

Bắt buộc cho người muslim phải tin tưởng ở Allah, tin tưởng ở những vị thiên thần của Allah, tin tưởng ở những Thiên kinh, những vị Sứ giả của Allah, tin tưởng ở Ngày Sau và tin tưởng ở sự tiền định tốt hoặc xấu.

1)- Tin tưởng ở Allah ... الإيمان بالله ...

*- Tin tưởng rằng Allah là Đấng Tạo Hóa, Đấng Chúa Tể của muôn loài, Ngài là Đấng Cai Quản, Thống Lãnh trên tất cả...

*- Tin rằng chỉ có Ngài Duy Nhất là Đấng đã tạo hóa tất cả, qua lời phán của Ngài:

قَالَ تَعَالَى: ﴿ هَلْ مِنْ خَلْقٍ غَيْرِ اللَّهِ يَرْزُقُكُمْ مِنَ السَّمَاءِ وَالْأَرْضِ لَا إِلَهَ

إِلَّا هُوَ فَأَنْتُمْ تُؤْفَكُونَ ﴿٢﴾ فاطر: ٣

((...Có chẳng một Đấng Tạo Hóa nào đã ban cho các người từ trên trời xuống dưới đất ? Không có Thượng Đế nào cả duy chỉ Ngài. Thế sao các người quay lưng lánh xa ?)). Surah:35:3

***- Tin rằng Allah là Đấng Chúa Tể Cao cả duy nhất cai quản tất cả vũ trụ này, qua lời phán của Allah:**

قَالَ تَعَالَى: ﴿وَلِلَّهِ مُلْكُ السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضِ وَاللَّهُ عَلَى كُلِّ شَيْءٍ قَدِيرٌ﴾

﴿ ۱۸۹ ﴾ آل عمران: ۱۸۹

((Và bởi vì Allah nắm quyền thống trị các tầng trời và đất, và Allah có quyền chi phối trên tất cả mọi việc)). Surah : 3:189.

***- Tin tưởng rằng Allah là Đấng Cai Quản, Ban Bố và Điều hành tất cả những biến chuyển, biến hóa trên toàn cầu, qua lời phán của Ngài như sau:**

قَالَ تَعَالَى: ﴿قُلْ مَنْ يَرْزُقُكُمْ مِنَ السَّمَاءِ وَالْأَرْضِ أَمَّنْ يَمْلِكُ السَّمْعَ
وَالْأَبْصَرَ وَمَنْ يُخْرِجُ الْحَيَّ مِنَ الْمَيِّتِ وَيُخْرِجُ الْمَيِّتَ مِنَ الْحَيِّ وَمَنْ يُدِيرُ
الْأَمْرَ فَسَيَقُولُونَ اللَّهُ فَقُلْ أَفَلَا تَتَّقُونَ ﴿٣١﴾ فَذَلِكُمُ اللَّهُ رَبُّكُمْ الْحَقُّ فَمَاذَا
بَعْدَ الْحَقِّ إِلَّا الضَّلَالُ فَأَنَّى تُصْرَفُونَ ﴿٣٢﴾﴾ يونس: ٣١ - ٣٢

((Hãy hỏi họ: Ai cấp dưỡng các người từ trên trời xuống dưới đất ? Ai nắm quyền kiểm soát thính-giác và thị-giác của các người ? Và ai đưa cái sống ra từ cái chết và ai đưa cái chết ra khỏi cái sống ? Ai quản lý định đoạt công việc (của vũ trụ)? Họ sẽ trả lời: Allah! Vậy hãy bảo họ: Thế các người không sợ Ngài hay sao ?. Allah Rabb thực sự của các người là như thế. Thế, phải chăng điều gì khác với sự thật là sự lầm lạc? Thế các người lạc hướng ra sao?)). Surah: 10: 31-32

*- Tin tưởng rằng Allah là Thượng Đế Duy Nhất, không có thần thánh nào khác để tôn thờ, mọi sự tôn thờ đều ở Ngài duy nhất, ngoài Ngài ra đều trở thành vô lý, không được Ngài chấp nhận, qua lời phán của Ngài:

﴿ قَالَ تَعَالَى: ذَٰلِكَ يَٰأَنَّا اللَّهُ هُوَ الْحَقُّ وَأَنَّ مَا يَدْعُونَ مِن دُونِهِ الْبَطْلُ ﴾
لقمان: ٣٠

((Sở dĩ như thế là vì Allah là Chân lý tuyệt đối, và rằng vật (hay kẻ) mà chúng cầu nguyện và không phải là Ngài chỉ là vật giả tạo ấy thôi.)). Surah: 31:30.

*- Những ai hướng những sự việc gì liên quan đến vấn đề tôn thờ hay ibadath như: Cầu xin (đu-a), vang lạy, mong ước, thề nguyện, dâng hiến quà cáp cho thần linh khác, với ý nguyện là những thần thánh đó sẽ hộ trợ ban bố cho, dù ngay cả với những vị thiên thần, thiên sứ và những vị hiền nhân

đạo hạnh của Allah mà không nhân danh Ngài thì vấp phải tội đồng đẳng, tổ hợp hay shirkh với Allah.

*- Những ai vấp phải tội đồng đẳng, tổ hợp này, mà không ăn năn sám hối, rồi chết đi trong tình trạng này, thì Allah không bao giờ tha thứ cho họ và họ sẽ bị đày vào địa ngục vĩnh viễn ở trong đó. Qua lời phán của Allah như sau:

قَالَ تَعَالَى: ﴿إِنَّ اللَّهَ لَا يَغْفِرُ أَنْ يُشْرَكَ بِهِ وَيَغْفِرُ مَا دُونَ ذَلِكَ لِمَنْ

يَشَاءُ وَمَنْ يُشْرِكْ بِاللَّهِ فَقَدْ ضَلَّ ضَلَالًا بَعِيدًا﴾ النساء: ١١٦

((Quả thật, Allah không tha thứ việc tổ hợp (ai, cái gì) cùng với Ngài (Allah) nhưng tha thứ điều gì khác hơn điều đó cho người nào Ngài muốn. Và ai tổ hợp (ai, cái gì) cùng với Allah thì chắc chắn là lạc đạo rất xa)), Surah 4:116

*- Tin tưởng và chấp nhận ở tất cả những danh tánh và thuộc tính tuyệt đối của Allah đã được Ngài diễn tả về Ngài cũng như Rosul (saw) đã truyền giảng cho chúng ta biết. Chúng ta không được phép so sánh, diễn tả hay tưởng tượng những thuộc tính của Allah như thế này thế nọ, vì không có ai hay gì so sánh được với Ngài, như Ngài đã phán:

﴿ قَالَ تَعَالَى: لَيْسَ كَمِثْلِهِ شَيْءٌ وَهُوَ السَّمِيعُ الْبَصِيرُ ﴾
الشورى: ١١

((.. Không có gì giống Ngài cả. Và Ngài là Đấng Hằng Nghe, Đấng Hằng Thấy)).
Surah: 42:11

*- Nên biết rằng, tất cả những gì được diễn tả về thuộc tính, bản lãnh của Allah dù tổng quát hay chi tiết, có chấp nhận hay từ chối, nhưng với những bằng chứng từ thiên kinh Quran, sunnah của Rosul (saw) và những vị

học giả chân chánh của Islam đã giải thích một cách rõ ràng, nên chúng ta không được diễn tả hay đưa ra những thí dụ để so sánh với thuộc tính bản lãnh tuyệt đối với Ngài được, vì con người chỉ giới hạn nào đó, còn đối với Allah thì tuyệt đối nên không thể so sánh, tưởng tượng được..

(**Chú giải:** Không được diễn tả hay so sánh có nghĩa là: Với sự hiểu biết giới hạn của con người không thể nào diễn tả, vẽ hình, tưởng tượng hay so sánh Đấng Tạo Hóa với bất cứ nhân tạo nào khác, nếu ai so sánh bản lãnh thuộc tính của Allah với nhân tạo thì người đó trở thành kafir kẻ bất tín. Cũng vậy, chúng ta không thể thay đổi hay giải thích từ ngữ hay ý nghĩa lời phán của Allah theo ý của mình, dù nghĩa bóng hay nghĩa đen qua những gì mà Ngài đã phán để làm sai đi ý nghĩa đã được giải thích rõ ràng, đúng thật..Ngoài đó ra, chúng ta cũng không được

từ chối không chấp nhận những gì Allah đã phán về Ngài hay những gì Rosul (saw) đã giải thích về thuộc tính, bản lãnh cao cả của Allah...như những nhóm đã dám đưa ra lý thuyết về Allah chỉ có giới hạn bao nhiêu thuộc tính nào đó, đối với Allah, Ngài không có giới hạn nên lý thuyết đó hoàn toàn sai lầm..).

*- Chúng ta phải từ chối không được chấp nhận những gì mà Allah đã từ chối về bản lãnh, tư cách hành động của Ngài như Rosul (saw) của Ngài đã giải thích và im lặng không được nói hay giải thích thêm những gì mà Allah và sứ giả của Ngài đã im lặng..

*- Tin tưởng tuyệt đối Allah là Đấng Cao Cả ngự trị trên ngai vàng ở trên trời cao nhứt, nhưng Ngài Hiểu Biết, Thông Lãm, Quản Lý, Thấy tất cả những gì xảy ra và Ngài Duy Nhất là Đấng Cai Quản vũ trụ bao la bát ngát này.

الإيمان بالملائكة...

2)- Tin tưởng ở những vị thiên thần..

Thiên thần sống trong thế giới vô hình..

*- Tin tưởng những vị thiên thần của Allah là những vị như Allah đã diễn tả trong kinh Quran như sau:

قَالَ تَعَالَى: ﴿عِبَادٌ مُّكْرَمُونَ ۝ لَا يَسْـَٔفُونَهُ بِالْقَوْلِ وَهُمْ

بِأَمْرِهِ يَعْمَلُونَ ۝﴾ الأنبياء: ٢٦ - ٢٧

((...Họ (những ai mà chúng cho là con cái của Allah...) đều là bề tôi vinh dự (của Allah). Họ (các Sứ giả của Allah) không nói trước Ngài (Allah) và chỉ làm theo mệnh lệnh của Ngài))). Surah :21:26-27.

Những vị thiên thần của Allah được tạo ra từ ánh hào quang (nour) của Allah, họ chỉ biết hành đạo và thi hành theo mệnh lệnh của

Allah giao phó tùy thuộc vào mỗi sứ mạng của những vị thiên thần, có những vị lo bảo vệ che chở cho những người đang thi hành những điều liên quan đến sự hành đạo, có những vị có trách nhiệm để ghi chép sự hành đạo của nô lệ, có những vị lo thu hồi linh hồn của con người, và những vị có nhiệm vụ khác nữa tùy vào sứ mạng mà Allah giao phó, như thiên thần chuyên lo về mưa gió bão lụt, núi non.v.v...

*- Chúng ta không thấy được thiên thần của Allah, tuy nhiên Ngài cũng cho một số người nào đó được điểm phúc thấy được thiên thần của Ngài..

*- Allah đã ban cho những vị thiên thần của Ngài có được một điều kiện mà con người thường chúng ta không có được, như sức mạnh, sự nhanh chóng, thay đổi hình hài, biến hóa.. con số thiên thần là bao nhiêu không ai biết được..

*- Allah đã cho chúng ta biết một vài danh gọi và nhiệm vụ của thiên thần..

Jibriel (A) là vị được Allah giao trọng trách đem sứ mạng của Ngài xuống cho thiên sứ để truyền bá lại cho quần chúng...như Allah đã phán:

قَالَ تَعَالَى: ﴿قُلْ مَنْ كَانَتْ عَدُوًّا لِّجِبْرِيلَ فَإِنَّهُ نَزَّلَهُ عَلَى قَلْبِكَ بِإِذْنِ

اللَّهِ﴾ البقرة: ٩٧

((Hãy bảo họ (hỡi Muhammad) : Ai là kẻ thù của (Thiên thần) Jiriel bởi vì Người (Jibriel) mang Nó (Quran) xuống đặt vào tấm lòng của Người theo phép của Allah ?..)). Surah:2:97.

Maalik: thiên thần quản lý địa ngục, qua lời phán của Allah:

قَالَ تَعَالَى: ﴿وَقَادُوا بِحَبْلِكُمْ لِيَقْضِ عَلَيْنَا رَبُّكَ قَالَ إِنَّكُمْ مَكِيدُونَ﴾ (w)

الزخرف: ٧٧

((Và chúng sẽ kêu la: (Hỡi Maalik! Hãy xin Rabb của Ngài giết phút chúng tôi đi (Maalik) sẽ đáp: (Chắc các người sẽ phải ở đó đời đời)). Surah: 43:77

Mounkar và **Nakir**: là hai vị thiên thần có trách nhiệm để hỏi cung của con người khi vừa mới chôn vào lòng đất.

الإيمان بكتب الله..

3)- Tin ở những kinh sách của Allah..

*- Phải tin tưởng ở tất cả những kinh sách của Allah đã được truyền xuống cho những vị sứ giả của Ngài.

*- Thiên kinh Quran là cuốn thiên kinh cuối cùng mà Allah đã truyền xuống cho Thiên sứ Muhammad (saw), vị thiên sứ cuối cùng của

Ngài trên trái đất này, đó là một cuốn kinh vẹn toàn nhưt, đã tu chỉnh và sửa đổi lại những gì thiếu sót và xác nhận lại ở những cuốn kinh trước kia, như Allah đã phán:

﴿ قَالَ تَمَّال: ﴿ مُصَدِّقًا لِّمَا بَيْنَ يَدَيْهِ مِنَ الْكِتَابِ وَمُهَيْمِنًا عَلَيْهِ ﴾

المائدة: ٤٨

((Và TA (Allah) đã ban cho Người (hỡi Muhammad) Kinh sách (Quran) bằng sự Thật, xác nhận lại các điều (mặc khải) trong Kinh sách trước Nó (Quran) và giữ gìn nó (Kinh sách cũ) cho được nguyên vẹn ...)). Surah:5:48

***- Những cuốn Kinh được truyền xuống trước kia đã bị con người sửa đổi, thêm bớt để đáp ứng theo nhu cầu của họ, nên nó không còn nguyên thủy, vì vậy bắt buộc thể hệ sau đó phải áp dụng theo Kinh Quran đã**

được Allah bảo vệ qua lời phán của Ngài như sau:

قَالَ تَعَالَى: ﴿ إِنَّا نَحْنُ نَزَّلْنَا الذِّكْرَ وَإِنَّا لَهُ لَحَافِظُونَ ﴿٩﴾ ﴾ الحجر: ٩

((Quả thật, TA đã ban thông điệp nhắc nhở (Quran) xuống và chính TA sẽ bảo quản Nó)). Surah: 15:9.

*- Những ai cho rằng Kinh Quran thiếu sót, lỗi thời, hay dư thừa, đã bị biến đổi không còn áp dụng được nữa, thì người đó trở thành kafir kẻ bất tín.

*- Thiên kinh Quran là lời phán của Allah (mặt chữ và ý nghĩa) đã được mặc khải xuống từ Allah chứ không phải là do sự tạo hóa của Ngài.

الإيمان بأنبياء الله ورسله..

4)- Tin tưởng ở những vị sứ giả của Allah..

*- Allah đã gởi xuống những vị sứ giả của Ngài, qua lời phán của Ngài như sau:

قَالَ تَعَالَى: ﴿رُسُلًا مُّبَشِّرِينَ وَمُنْذِرِينَ لِئَلَّا يَكُونَ لِلنَّاسِ عَلَى اللَّهِ

حُجَّةٌ بَعْدَ الرُّسُلِ وَكَانَ اللَّهُ عَزِيزًا حَكِيمًا﴾ النساء: ١٦٥

((Các vị Sứ giả vừa làm người báo tin lành và cảnh cáo để cho nhân loại không còn dựa vào lý do nào khác để khiêu nại với Allah sau khi các vị Sứ giả đó (đã được phái đến với họ). Và Allah Toàn Năng, Rất mực Sáng suốt.)). Surah: 4:165

*- Tin tưởng rằng Nabi Nuh (A) là vị Thiên sứ (Rosul) đầu tiên và Muhammad (saw) là vị thiên sứ (Rosul) cuối cùng của Allah như Ngài đã phán:

قَالَ تَعَالَى: ﴿إِنَّا أَوْحَيْنَا إِلَيْكَ كَمَا أَوْحَيْنَا إِلَى نُوحٍ وَالنَّبِيِّينَ مِنْ

بَعْدِهِ﴾ النساء: ١٦٣

((Quả thật, TA (Allah) đã mặc khải cho Người (Muhammad) giống như việc TA đã mặc khải cho Nuh và các Nabi sau Người..)). Surah: 4:16

Và Allah đã phán ở chương khác..

قَالَ تَعَالَى: ﴿ مَا كَانَ مُحَمَّدٌ أَبَا أَحَدٍ مِّن رِّجَالِكُمْ وَلَكِن رَّسُولَ اللَّهِ وَخَاتَمَ النَّبِيِّينَ ۚ وَكَانَ اللَّهُ بِكُلِّ شَيْءٍ عَلِيمًا ۝٤٠﴾ (الأحزاب: ٤٠)

(((Nabi) Muhammad không phải là người cha của một ai trong số đàn ông của các người. Ngược lại, Người là Rosul (Sứ giả) của Allah và là Ấn tín của các Nabi. Và Allah Hằng Biết hết mọi việc..)). Surah: 33: 40.

***- Những ai cho rằng họ là Thiên sứ xuất hiện sau Thiên sứ Muhammad (saw), cũng như những ai tin theo sứ giả xuất hiện sau Nabi Muhammad (saw), thì họ là kẻ bất tín**

(kafir) đã giả dối lừa gạt Allah, sứ giả và những người muslim..

*- Những vị sứ giả, thiên sứ của Allah, họ là những vị cao cả tốt lành nhất trong loài người không ai bằng, những ai cho rằng họ cao quý hơn những vị sứ giả thiên sứ của Allah thì họ là kẻ bất tín..

*- Tin tưởng rằng tất cả những vị sứ giả của Allah, họ đều là con người do Allah tạo ra, họ không có quyền hành gì để ban bố, ngăn cản như thế lực của Đấng Tạo Hóa, qua lời phán của Allah như sau:

قَالَ تَعَالَى: ﴿قُلْ لَا أَمْلِكُ لِنَفْسِي نَفْعًا وَلَا ضَرًّا إِلَّا مَا شَاءَ اللَّهُ﴾
الأعراف: ١٨٨

((Hãy bảo họ: Ta không có quyền quyết định điều lợi hoặc điều hại cho chính bản thân ta trừ phi điều nào Allah muốn..)).
Surah:7:188.

Allah phán ở đoạn chương khác:

قَالَ تَعَالَى: ﴿قُلْ إِنِّي لَنْ يُخِيرَنِي مِنَ اللَّهِ أَحَدٌ وَلَنْ أَجِدَ مِنْ دُونِهِ مُلْتَحَدًا﴾ (٢٢)

﴿الجن: ٢٢﴾

((Hãy bảo chúng: Nhất định không một ai có thể cứu ta khỏi (sự Trừng phạt của) Allah (nếu Ta bất tuân Ngài) và ngoài Ngài, ta không bao giờ tìm được một chỗ nương thân nào khác)), Surah:72:22

*- Tin tưởng rằng; sứ mạng cuối cùng của Islam được hoàn tất do vị thiên sứ cuối cùng là Thiên sứ Muhammad (saw) và sứ mạng đó được gởi xuống cho toàn dân gian, qua lời phán của Ngài:

قَالَ تَعَالَى: ﴿قُلْ يَتَايَهُمُ الْإِنْسَانُ إِلَى رَسُولِ اللَّهِ إِلَيْكُمْ جَمِيعًا﴾

﴿الأعراف: ١٥٨﴾

((Hãy bảo (họ): Hỡi nhân loại! Ta là Sứ giả của Allah được cử phái đến cho tất cả các người..)). Surah: 7:158.

Allah không chấp nhận ai theo tôn giáo khác ngoại trừ tôn giáo Islam mà Ngài đã chọn, qua lời phán của Ngài:

قَالَ تَعَالَى: ﴿وَمَنْ يَبْتَغِ غَيْرَ الْإِسْلَامِ دِينًا فَلَنْ يُقْبَلَ مِنْهُ وَهُوَ فِي

الْآخِرَةِ مِنَ الْخَسِرِينَ ﴿٨٥﴾﴾ آل عمران: ٨٥

((Và ai tìm kiếm một đạo nào khác hơn *Islam* thì điều (ước muốn) đó của y sẽ không bao giờ được (Allah) chấp thuận, và ở Đời sau y sẽ là một trong những kẻ bị thua thiệt))). Surah:3:85

Cho nên bất cứ ai chấp nhận tôn giáo khác ngoài Islam ra đều không được Allah chấp nhận, họ trở thành kafir bất tín, và Thiên sứ

Muhammad (saw) không còn trách nhiệm đối với họ nữa..

الإيمان باليوم الآخر..

5)- Tin tưởng vào tận thế...

*- Tin tưởng cuộc sống hiện tại mà con người đang sống sẽ đến ngày nào đó sẽ tàn hay tận thế, tất cả sẽ bị tàn phá, qua lời phán của Allah như sau:

قَالَ تَعَالَى: ﴿كُلُّ مَنْ عَلَيْهَا فَانٍ ۝ وَيَبْقَىٰ وَجْهُ رَبِّكَ ذُو الْجَلَالِ وَالْإِكْرَامِ ۝﴾

﴿٢٧﴾ الرحمن: ٢٦ - ٢٧

((Bất cứ ai (sống) trên trái đất đều phải chết mất (tiêu hủy). Nhưng Sắc Diện của Rabb của Người (Muhammad), Đấng đầy Quyền uy tối thượng và quang vinh (sẽ bất diệt). Surah: 55:26-27

*- Tin tưởng là khi con người chết và vừa lấp đất xong thì có hai thiên thần xuất hiện để hỏi cung liên quan về câu hỏi **ai là Thượng Đế, tôn giáo nào mà người đi theo và ai là sứ giả của người**, đó là sự thử thách đầu tiên trong mộ trước khi đến ngày Sau.

*- Tin tưởng là cuộc sống chờ đợi trong mộ có sự sung sướng, an nhàn và có sự cực hình đau khổ bị hành hạ trong đó...

*- Tin tưởng là sau khi tận thế sẽ được Allah cho tái sinh lại toàn nhân loại để đến trình diện Ngài để được phán xét dựa vào sự hành đạo của mình, ai hành đạo đúng thật thì sẽ được Allah ban thưởng cho thiên đàng, còn những người không hành đạo thì Allah sẽ trừng phạt và đẩy vào địa ngục, qua lời phán của Ngài như sau:

قَالَ تَعَالَى: ﴿وَنُفِخَ فِي الصُّورِ فَصَعِقَ مَنْ فِي السَّمَوَاتِ وَمَنْ فِي الْأَرْضِ إِلَّا مَنْ شَاءَ اللَّهُ ثُمَّ نُفِخَ فِيهِ أُخْرَى فَإِذَا هُمْ فِي يَوْمٍ نَظُورٍ﴾ ﴿٦٨﴾
 الزمر: ٦٨

((Và khi Tiếng Còi (Tận Thế) được thổi lên, ai ở trong các tầng trời và dưới đất phải ngất xỉu, ngoại trừ ai mà Allah muốn buông tha. Rồi Tiếng Còi thứ hai được thổi lên, thì này họ sẽ đứng thẳng và ngóng nhìn)), Surah:39: 68

*- Tin tưởng là trước khi xảy ra tận thế sẽ có Tiếng Còi thổi lên để báo hiệu ngày tận thế và những gì xảy ra vào ngày đó chỉ có Allah biết được mà thôi..

*- Người muslim bắt buộc phải tin tưởng tuyệt đối về Ngày Tận thế hay sau đó nữa qua thiên kinh Quran và sunnah của Rosul (saw) đã giảng dạy..

6)- Tin tưởng về thuyết tiền định...

*- Sự tiền định tốt hay xấu đó là do sự an bày xếp đặt trước của Allah, sự thông lãm hiểu biết và huyền bí của Ngài mà con người phải tin tưởng.

*- Sự hiểu biết thông lãm của Ngài trước khi nó thành...

*- Những sự việc sẽ xảy ra đã được ghi chép trước trong cuốn sổ **Lauhul Mahfis** (sổ Mẹ) của Ngài..

*- Những sự việc xảy ra đều do ý muốn của Ngài mới thành, nếu Ngài không có ý thì không bao giờ thành, nên tất cả đều do ý muốn của Ngài mới thành..

*- Ngài là Đấng Tạo Hóa tất cả và Vinh Quang nơi Ngài những gì Ngài muốn..

Những điều liên quan đến sự tiên định gồm có:

*- Tin tưởng là không một ai biết được những điều bí mật, vô hình, chỉ Ngài duy nhất biết được.

*- Những ai tin tưởng ở thầy bói, phù thủy thì họ trở thành kafir (bất tín), ai mời hay đi đến nhờ thầy bói, phù thủy họ vấp phải trọng tội trong Islam..

*- Không được nghĩ rằng, đi đến chỗ nào hay cái nào đó hay ông nào đó sẽ ban phước lộc cho, thì ý nghĩ này hoàn toàn sai không được phép, ngoại trừ những gì mà tôn giáo đã giảng dạy và cho phép..

*- Phương tiện để trung gian đến Allah phải dựa vào chứng thật từ Kinh Quran, như muốn được Ngài hài lòng thì phải thi hành, chấp

chánh hành đạo một cách đúng thật và cố gắng để được Ngài hài lòng...

*- Sự trung gian được phép là cầu xin qua danh xưng tốt đẹp và thuộc tính cao cả của Ngài, như nô lệ khi cầu xin với lời: (Hỡi Đấng Bất Diệt Đấng Quản Lý xin ban cho tôi..).

*- Hoặc trung gian với Allah qua sự hành đạo tốt lành của mình như: (Ôi Allah! Tôi xin trung gian với Ngài qua sự hiếu thảo của tôi với cha mẹ của tôi hay qua sự hành lễ, nhịn chay để được Ngài ban bố tha thứ cho tôi ..).

*- Hay trung gian với Allah qua sự cầu xin của những vị hiền nhân đức hạnh **còn sống** như: (Nhờ ông thầy hay sheikh cầu xin với Allah cho tôi được...).

Sự trung gian bid-ah (tà giáo):

Trung gian để được gần gũi với Allah để Ngài hài lòng qua những gì mà giáo lý không cho phép như: trung gian với thể diện, danh dự, tiếng tăm, hồn vinh của những vị hiền nhân đức hạnh, hay của những vị thiên sứ, thiên thần của Allah như họ nói: (Cầu xin ở Ngài qua thể diện, danh dự của Nabi Muhammad , hay cầu xin Ngài qua trung gian của vị hiền nhân đức hạnh mà tha thứ, ban bố, chấp nhận, tránh nạn cho tôi !!!).

Sự trung gian đưa đến tội Shirk nhập nhần đồng đẳng với Allah...

Trung gian với những linh hồn của người đã chết mà họ cho là linh thiêng, mà nhờ trung gian để được Allah chấp nhận, hay được sự mong ước, ban bố hay tránh nạn do sự cầu xin này là điều shirk mang tội đồng đẳng với Allah.

*- Không được phép ban thưởng hay lên án người này sẽ được vào thiên đàng, người kia sẽ bị đày vào địa ngục, ngoại trừ những người đã được Allah đề cập hay gợi ý trong kinh Quran của Ngài, hay trong sunnah của Rosul (saw) đã xác nhận mà thôi..(con người không thể tha thứ tội lỗi nào liên quan đến Allah được, chỉ có Ngài duy nhất mới tha tội cho ai Ngài muốn).

*- Những ai mang trọng tội ngoài tội bất tín (phản đạo) hay shirk (đồng đẳng với Allah) ra, họ không thoát ly khỏi iman (đức tin nơi Islam) của họ, nhưng vì lỗi lầm đáng tiếc đó, họ trở nên người yếu đi đức tin ở trên đời này, và ngày Sau tùy thuộc vào sự thương xót, hồng ân của Allah, nếu Ngài thương xót thì tha thứ nếu không Ngài sẽ trừng phạt..

*- Những vị bằng hữu của Rosul (saw) là những người chính trực, công bằng công chính, họ là những vị tốt lành nhất trong

cộng đồng của chúng ta sau Nabi Muhammad (saw). Tình thương yêu ở họ là nằm trong tôn giáo và tăng thêm đức tin, chỉ được nhắc đến họ những gì đáng nói và khen ngợi họ, vị sohabah cao cả tốt lành chính trực nhất là ông **Abubakar** (R), ông **Umar**, ông **Usman**, rồi ông **Aly** (R)...

*- Là một trong đức tin của Islam là tôn kính và thương yêu dòng họ của Rosul (saw) như những bà vợ của Người (mẹ của những người tin tưởng), dòng họ bà con thân nhân của Rosul (saw).

*- Những ai lên án hay chỉ trích chê bai những giáo luật của Allah và thiên sứ Muhammad (saw) đưa ra hay mắng chửi Allah và thiên sứ của Ngài, thì kẻ đó bị coi là Kafir..những ai làm bùa ngải hay tìm cách chống lại đường lối phát triển Islam thì họ cũng bị coi là kafir.

Thứ nhì: Sự hành đạo.. **ثانيا :العبادات..**

Sự vệ sinh bao gồm: **الطهارة تشمل:**

: الطهارة من النجاسات :

a)- Sự vệ sinh từ chất dơ:

Bắt buộc cho thân thể của người đứng solah (hành lễ), nơi hành lễ, quần áo mà họ mặc để hành lễ phải hoàn toàn sạch từ chất dơ như: nước tiểu, đại tiện và máu..

: الطهارة من الحدث:

b)- Vệ sinh từ haḍas (những gì tiết ra từ thân thể):

1)- الحدث الأصغر- Vệ sinh từ haḍas nhỏ:

Haḍas nhỏ ở đây có nghĩa là những gì làm bất hiệu lực hóa giá trị của nước solah (wuḍua) như: đi tiểu, đại tiện hay ra hơi..

2)- الحدث الأكبر- Vệ sinh từ haḍas lớn: bắt buộc phải tắm làm sạch toàn thân thể đó là: Xuất tinh (giao hợp, mộng tinh hay thủ dâm), sau khi chấm dứt chu kỳ của kinh nguyệt, hậu sanh..

***الوضوء- Al Wuḍua hay nước solah sẽ mất đi hiệu lực của nó khi xảy ra:** tiểu tiện, đại tiện, ra hơi, ngũ (dựa lưng) với thời gian dài, ăn thịt lạt đà..(ngũ gục không hư nước solah).

كيفية الوضوء:

Cách thức lấy nước solah (wuḍua):

- 1)- Định tâm trong lòng (chớ không được thốt lên lời) để lấy nước solah (bắt buộc).
- 2)- Đọc câu Bismilla (بسم الله) Nhân danh Allah, rồi rửa hai bàn tay.
- 3)- Xúc miệng và lổ muối ba lần.

4)- Rửa mặt ba lần, gồm từ lỗ tai phải đến lỗ tai trái, từ chân tóc trên trán xuống hết cằm (ướt cả râu).

5)- Rửa tay ba lần, bắt đầu từ ngón tay, giữa khe ngón tay cho đến hết cùi chỏ, bắt đầu bằng tay phải rồi đến tay trái.

6)- Vuốt tóc một lần, thấm hai bàn tay để ướt nước rồi bắt đầu vuốt từ chân trán đến sau tóc và vuốt ngược lại..

7)- Thấm nước vào hai ngón tay rồi vuốt hai lỗ tai một lần.

8)- Rửa hai bàn chân ba lần, bắt đầu từ ngón chân đến khỏi mắt cá, phải ướt cả khe bàn chân, rửa chân phải trước rồi chân trái sau..

*- **الغسل** **Sự tắm bắt buộc**.. Đó là tắm làm sạch toàn thân thể từ haḍas lớn như: Janaabah (xuất tinh, sau khi vợ chồng gần gũi nhau, hay mộng tinh hay xuất tinh bằng

cách thủ dâm), sau khi dứt từ kinh nguyệt và hậu sanh..

كيفية الغسل:

Cách thức tắm (bắt buộc) :

Cách thức tắm (bắt buộc) có 2 cách tắm:

Cách thức tắm thứ nhất:

- 1)- Định tâm tắm bắt buộc.
- 2)- Sau đó đọc câu Bismillah rồi rửa vùng kín của mình.
- 3)- Lấy nước wudua như mình lấy để solah nhưng chừa lại 2 bàn chân để rửa nó sau khi tắm.
- 4)- Xối nước lên ướt đầu 3 lần, ướt toàn tóc và đầu.

5)- Xối nước lên nửa thân bên phải 3 lần, và nửa thân bên trái cũng 3 lần.

6)- Xối nước cho ướt toàn thân thể. Sau đó rửa 2 bàn chân.. Vậy là xong và không cần phải lấy nước wuđua nữa nếu mình không chạm đến vùng kín của mình trong khi tắm.

Cách thức tắm thứ hai:

1)- Định tâm tắm bất buộc.

2)- Sau đó đọc câu Bismillah rồi rửa vùng kín của mình.

3)- Xối nước lên ướt đầu 3 lần, ướt toàn tóc và đầu.

4)- Xối nước lên nửa thân bên phải 3 lần, và nửa thân bên trái cũng 3 lần.

5)- Xối nước cho ướt toàn thân thể... Vậy là xong. và nếu mình muốn Solah thì cần phải lấy nước wuđua như bình thường.

***- At Tiyamam Dùng cát sạch thay nước..**

Đó là dùng cát sạch để lấy nước solah (wuđua) hay tắm bắt buộc cho những ai không có nước hay bệnh không thể dùng nước được.

Cách thức Tiyamam: Định tâm để làm sạch như lấy nước wuđua hay tắm bắt buộc, sau đó dùng hai bàn tay chà lên nơi có cát bụi hay trên tường một lần, rồi dùng hai bàn tay đó chà lên toàn mặt, rồi chà lòng bàn tay trái lên mặt bàn tay phải và ngược lại.

***- Kinh nguyệt:** là máu xuất ra khi thiếu nữ đến tuổi trưởng thành với thời gian nào đó trong mỗi tháng.

***- Hậu sanh:** là máu xuất ra của phụ nữ sau khi sanh..

ما يمنعه الحيض والنفاس :

Những điều cấm lúc có kinh nguyệt và hậu sanh:

- *- Cấm giao hợp lúc vợ có kinh nguyệt hay hậu sanh.
- *- Không được hành lễ, nhịn chay và đi tawaf. (những ngày nhịn chay bị thiếu đó, bắt buộc phải nhịn trả lại sau khi dứt kinh, còn hành lễ solah thì không trả lại những giờ thiếu đó).
- *- Không được cầm cuốn kinh Quran để đọc..
- *- Không được vào masjid (Phụ nữ có kinh nguyệt không được vào masjid).
- *- Ly dị (Người đàn ông không được phép ly dị vợ trong lúc vợ đang có kinh nguyệt hay hậu sanh).

2)- As Solah sự hành lễ:

Sự hành lễ solah là nền tảng thứ nhì rất quan trọng trong Islam, sau hai câu tuyên thệ chấp nhận Allah duy nhất và Muhammad là sứ giả, hai câu này còn gọi là Shahadatainy. Những ai cố ý bỏ solah thì trở thành kafir. Người muslim khi đứng solah phải hội đủ điều kiện tuyên quyết của nó, như nền tảng căn bản, sự bắt buộc, hay phải biết những điều nào sẽ làm mất hiệu lực mới solah được, và khi thi hành sự solah, phải thi hành một cách nghiêm chỉnh và noi theo như thiên sứ đã dạy cách solah, không được thêm hay bớt.

شروط الصلاة:

Điều kiện để solah:

Phải hội đủ những điều kiện mới dựng lên sự solah được, ngoại trừ có lý do chánh đáng. Những điều kiện đó gồm những điều như sau:

1)- Hoàn toàn sạch từ hađas nhỏ (tiểu tiện, đại tiện hay ra hơi) phải có nước solah.

2)- Hoàn toàn sạch từ hađas lớn (Junub xuất tinh, kinh nguyệt, hậu sanh) phải tắm làm sạch toàn thân.

3)- Vào giờ để solah, thí dụ như Dhur bắt đầu vào giờ của nó là 14 giờ, kéo dài đến 17 giờ, chúng ta không được solah trước 14 giờ, mà phải chờ đến 14 giờ một hai phút mới solah Dhur được. Sau 17 giờ không được solah Dhur nữa vì đã hết giờ của nó..(Tốt nhất là phải solah vào đầu giờ của nó, ngoại trừ lý do nào đó mới solah trễ trong giờ của nó...)

4)- Phải hướng ngay kiblat hay trực diện về hướng Kabah ở Mecca, Saudi Arabia, nếu ở Việt Nam kiblat nằm trùng với hướng tây tức là hướng mặt trời lặn.

5)- Che kín phần bắt buộc (Awrat), không được hở những điều bắt buộc phải che: đối với đàn ông từ trên rún xuống khỏi đầu gối, phụ nữ thì che toàn thân thể chỉ chừa mặt và hai bàn tay.

6)- Định tâm, định tâm solah gì.. thí dụ như định tâm solah Dhur (sự định tâm này chỉ ở trong lòng không được thốt lên lời).

كيفية أداء الصلاة:

Cách thức solah:

*- Người solah phải đứng đúng hướng về kiblat dù người đó ở bất cứ nơi nào, trong lòng phải biết là sẽ solah gì (Dhur hay Asar).

Solah đứng là một trong điều kiện của người solah nào đó có thể đứng được.

*- **Takbir Rotul Ehrom**: là giờ hai bàn tay ngang tai rồi đọc câu **الله أكبر Allohu Akbar (Allah Vĩ Đại)**. Sự takbir Ehrom này là điều kiện (rukun) để bước vào solah, còn những takbir còn lại là bắt buộc (wajib) trong những sự bắt buộc của solah.

*- Để tay phải lên tay trái áp lên lòng ngực ..

*- Đọc surah Al Fatiha (Alham..) đó là rukun, sau đó đọc những surah ngắn hay dòng kinh Quran nào mình học thuộc lòng..

*- Đọc câu takbir (Alloh hu akbar) rồi cúi rukua đầu và lưng cúi thẳng hai bàn tay chịu trên hai đầu gối rồi đọc câu **سُبْحَانَ رَبِّيَ الْعَظِيمِ Sub ha na rob bi yal Azim (Vinh Quang nơi Allah Cao Cả)** đọc ba lần. Sự rukua là rukun còn đọc lời ca tụng đó là wajib..

*- Trở lại tư thế đứng thẳng người là rukun, khi trở về thế đứng giờ hai tay ngang lỗ tai và đọc **سَمِعَ اللَّهُ لِمَنْ حَمِدَهُ Samiollah hu liman hamidah** (*Allah nghe lời khen ngợi đến Ngài*). Phải đọc câu này dù solah một mình hay với imam, và sau đó đọc câu **رَبَّنَا وَلَكَ الْحَمْدُ Robbana wa lakalhamdu** (*Ôi Chủ Nhân ! Chúng tôi xin tạ ơn Ngài*) hai câu này là wajib phải đọc.

(Lưu ý: Khi solah chung với Imam, những người solah chung chỉ đọc lời Robbana wa lakalhamdu khi trở về thế đứng thẳng lưng).

*- Cúi xuống sujud phủ phục với bảy tư thế của thể xác, đây là rukun không thể thiếu được đó là: hai bàn tay, trán cùng với mũi, hai đầu gối và hái ngón chân của hai bàn chân), khi cúi xuống phải đọc Allohu Akbar và đọc lúc sujud: **Subhana Robbiyal Aala** **سُبْحَانَ رَبِّيَ الْأَعْلَى** (*Vinh Quang nơi Allah Cao*)

Cả) đọc ba lần, lời đọc này là bắt buộc hay wajib.

*- Sau đó ngược đầu lên ngòl với lời Takbir (Alloh hu akbar), sự ngòl này là rukun và lúc ngòl đó đọc câu: رَبِّ اغْفِرْ لِي **Robbigr firly** (*Ôi Allah! Xin Ngài tha thứ cho tôi*) câu đọc này là wajib bắt buộc. Khi ngòl này phải từ tốn, nghiêm chỉnh vì đó là rukun (điều kiện phải có).

*- Rồi cúi sujud lần thứ nhì cũng đọc như lần trước, như vậy đã solah xong một rak-at.

*- Ngược đầu lên rồi đứng dậy với lời takbir để tiếp tục rak-at thứ nhì, đây là rukun không thiếu được, rồi thi hành giống như rak-at thứ nhứt.

*- Nếu solah hai rak-at như solah Fajar (sáng), thứ Sáu Jumaat hay ngày đại lễ Id (Ramadan hay Hajj), sau khi ngược đầu lên

rồi ngồi vào thế ngồi của sujud thứ nhì của rak-at thứ nhì thì đọc bài At Tashaahud như sau:

(التَّحِيَّاتُ لِلَّهِ وَالصَّلَوَاتُ وَالطَّيِّبَاتُ، السَّلَامُ عَلَيْكَ أَيُّهَا النَّبِيُّ وَرَحْمَةُ اللَّهِ وَبَرَكَاتُهُ السَّلَامُ عَلَيْنَا وَعَلَى عِبَادِ اللَّهِ الصَّالِحِينَ ، أَشْهَدُ أَنْ لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَأَشْهَدُ أَنَّ مُحَمَّدًا عَبْدُهُ وَرَسُولُهُ).

Đây là bài At Tahiya đầu:

Attaahiya tu-lilahhi wassolawatu watt-goi-dibaaty, asslammu alaika ayyuhannabiyu waroh matullohi wa baarakatuh assalam mu alaina wa ala ibadillah his solihine, ashađu an la ilaha illolloh wa ashađu anna Muhammadan abđuhu wa rosuluhu.

(Kính chào bình an tốt lành nhứt đến với Allah, cầu sự bình an tốt lành hồng phúc đến với Nabi, cầu sự bình an tốt lành cho chúng ta và những người hiền đức tốt lành, xin chấp nhận chỉ có Allah duy nhất để tôn thờ và

Muhammad là bề tôi và sứ giả của Ngài).
Đây là Tashaadud đầu.. Sau đó tiếp tục như sau:

(اللَّهُمَّ صَلِّ عَلَى مُحَمَّدٍ وَعَلَى آلِ مُحَمَّدٍ كَمَا صَلَّيْتَ عَلَى
إِبْرَاهِيمَ وَعَلَى آلِ إِبْرَاهِيمَ إِنَّكَ حَمِيدٌ مَجِيدٌ، وَبَارِكْ عَلَى
مُحَمَّدٍ وَعَلَى آلِ مُحَمَّدٍ كَمَا بَارَكْتَ عَلَى إِبْرَاهِيمَ وَعَلَى آلِ
إِبْرَاهِيمَ إِنَّكَ حَمِيدٌ مَجِيدٌ).

Bài At Tahiya phần cuối:

Allohumma solly ala Muhammad wa ala aali
Muhammad kama sollaita aala Ibrohim wa
ala Ibrohim innaka hamiddun majid wa
baarak ala Muhammad wa ala aali
Muhammad kama baarakta ala Ibrohim wa
ala aali Ibrohim innak hamiddul majid .

Ôi Allah! cầu xin ở Ngài ban sự bình an tốt
lành cho Nabi Muhammad cùng dòng họ của
Người cũng như xin Ngài ban sự bình an tốt
lành cho Nabi Ibrohim và dòng họ của

Người, quả thật Ngài là Đáng ban bố và đáng tôn kính, cầu xin Allah ban hồng phúc cho Nabi Muhammad cùng gia quyến của Người cũng như ban hồng phúc cho Nabi Ibrohim và dòng họ của Người, quả thật Ngài là Đáng ban bố và đáng tôn kính.

Đọc bài AtTahiya cuối với lời cầu xin cho Nabi Ibrohim là rukun trong sự solah không thể thiếu được.

*- Sau đó là chấm dứt sự solah với lời salam: Assalam mualaikum waroh maulloh **السلام عليكم ورحمة الله** bên phải rồi bên trái đó là rukun trong sự solah.

*- Nếu solah ba rakt-at như Magrib hay bốn rak-at như Dhur, Asar và Isa, khi ngắc đầu lên từ sujud của rak-at thứ nhì, ngồi đọc bài At Tahiya thứ nhứt xong đứng dậy với lời Alloh huakbar tiếp tục rak-at thứ ba hay thứ tư và chấm dứt với sự ngồi đọc bài At Tahiya

thứ nhì xong cho salam bên phải và bên trái.
(sự ngồi đọc hai lần At Tahiya này là bắt buộc trong những sự bắt buộc trong cách solah).

*- Sự thứ tự trong cách thức solah là rukun không thể đảo lộn được, phải thi hành theo sự thứ tự như cách thức solah đã được nói trên (nghĩa là không thể thi hành ngược lại thứ tự của nó).

*- Mọi cử chỉ mọi hành động phải được thi hành một cách nghiêm chỉnh, từ tốn không được bất kính vì đó là rukun trong sự solah..như trong lúc solah không tập trung mà có những cử chỉ không cần thiết như quơ tay hay chảy đầu, kéo quần kéo áo v.v...

أركان الصلاة..

Những rukun điều kiện bắt buộc trong sự Solah:

1)- Solah đứng (ngoại trừ bệnh mới ngồi); 2)- Takbirrotul Ehrom; 3)- Đọc bài Al Fatiha trong mọi rak-at; 4)- Rukua Khom thẳng lưng; 5)- Trở về thế đứng một cách thẳng người; 6)- Sujud phủ phục trên bảy nơi của thân thể (hai bàn tay, mặt với mũi, hai đầu gối và hai ngón cái của hai bàn chân); 7)- Ngồi giữa hai lần sujud ; 8)- Đọc bài At Tahiya thứ nhì; 9)- Ngồi để đọc bài bài At Tahiya thứ nhì; 10)- Đọc lời cầu xin an bình cho Nabi Ibrohim; 11)- Salam bên phải và bên trái; 12)- Thi hành theo thứ tự của mọi rukun; 13)- Sự trang nghiêm, lịch thiệp, từ tốn trong mọi rukun..

Sự solah không được chấp nhận nếu không hội đủ những điều kiện hay rukun này, những ai cố ý hay quên lãng bỏ sót một trong những rukun của solah này thì sự solah đó vô hiệu lực.

***- Những sự wajib (bắt buộc) đã nêu phần solah ở trên, những ai bỏ nó một cách cố ý thì solah đó không có hiệu lực, nhưng nếu bỏ sót một cách lãng quên mà nhớ lại trong lúc solah thì phải sujud hai cái trước khi chấm dứt solah, đó là sujud shahwa.**

مبطلات الصلاة:

Sự vô hiệu lực hóa Solah:

Bỏ quên một trong những rukun hay wajib một cách cố ý, ăn uống, nói chuyện hay gì ngoài phạm vi solah, ra hơi hay những gì làm vô hiệu lực sự solah (bắt buộc phải lấy nước solah hay bắt buộc phải tắm bắt buộc), có những cử chỉ hay hành động liên tục nhiều lần như gảy mà không cần thiết, hướng toàn thân người ra khỏi hướng kiblat, cười, thêm những động tác như rukua, sujud, ngồi hay đứng một cách cố ý, có cử chỉ trước imam (như rukua trước imam).

Thời khắc salah bắt buộc và số rak-at của nó:

As Salah	Số rak-at	Giờ salah
Al Fajar Hừng đông	2	Từ lúc rạng đông cho tới lúc mặt trời mọc.
Dhur Trưa	4	Từ lúc mặt trời nghiêng bóng cho tới lúc bóng của mỗi vật đều bằng chính nó.
Asar Xế chiều	4	Từ lúc bóng của mỗi vật đều bằng chính nó cho tới khi ánh nắng mặt trời đã ngả vàng.
Magrib	3	Từ lúc mặt trời lặn cho tới ánh hoàn hôn

mặt trời đã lặn		hoàn toàn biến mất.
Isa - Tối	4	Từ lúc ánh hoàn hôn biến mất cho tới nửa đêm.

Alhamdulillah, ngày nay bất nơi nào trên địa cầu đều có lịch ghi rõ giờ giấc để solah, nhịn chay và xả chay trong suốt năm.

أمور متعلقة بالصلاة:

Những điều liên quan đến solah (hành lễ):

a)- Solah jamaah tập thể bắt buộc cho phái nam không bắt buộc cho phái nữ.

b)- Azan và Iqomah bắt buộc cho phái nam.

صيغة الأذان:

***- Những lời azan kêu gọi khi đến giờ
solah:**

الله أكبر الله أكبر الله أكبر الله أكبر

Alloh hu Akbar Alloh hu Akbar Alloh
hu Akbar Alloh hu Akbar

أشهد أن لا إله إلا الله أشهد أن لا إله إلا الله

Ashaḍu an la ilaha illolloh Ashaḍu an
la ilaha illolloh

أشهد أن محمدا رسول الله أشهد أن محمدا رسول الله

Ashaḍu an na Muhammadan rosululloh
Ashaḍu an na Muhammadan rosululloh.

حي على الصلاة حي على الصلاة

Hayya alas solah Hayya alas solah

حي على الفلاح حي على الفلاح

Hayya alal falah Hayya alal falah

Nếu solah Fajar hừng sáng thì thêm hai câu sau:

الصلاة خير من النوم الصلاة خير من النوم

As solahtu khoirun minan naoum

As solahtu khoirun minan naoum.

الله أكبر الله أكبر لا إله إلا الله

Alloh hu akbar Alloh hu akbar

La ilaha illol loh.

الإقامة:

c)- Lời gọi sẵn sàng để solah khi imam ra lệnh, bắt buộc cho phái nam, lời gọi như sau:

الله أكبر الله أكبر

Alloh hu akbar Alloh hu akbar

أشهد أن لا إله إلا الله أشهد أن محمدا رسول الله

Ashađu an la ilaha illolloh Ashađu an na
Muhammadan rosululloh.

حي على الصلاة حي على الفلاح

Hayya alas solah hayya alal falah

قد قامت الصلاة قد قامت الصلاة

Qođqo matus solah qođqo matus solah

الله أكبر الله أكبر لا إله إلا الله

Alloh hu akbar Alloh hu akbar La ila ha
illolloh

صلاة الجمعة:

Solah tul Jumaah Ngày thứ Sáu:

Solah Jumaah hay ngày thứ Sáu bắt buộc cho
người muslim đã đến tuổi trưởng thành qua
lời phán của Allah như sau:

قَالَ تَعَالَى: ﴿يَا أَيُّهَا الَّذِينَ آمَنُوا إِذَا نُودِيَ لِلصَّلَاةِ مِنْ يَوْمِ الْجُمُعَةِ

فَأَسْعَوْا إِلَىٰ ذِكْرِ اللَّهِ وَذَرُوا الْبَيْعَ ۚ﴾ الجمعة: ٩

((Hỡi những ai có niềm tin! Khi tiếng Azan đồng dạc gọi các người đến dâng lễ solah vào ngày Thứ Sáu (Jumaah), hãy vội vã đến (Thánh đường) để tưởng nhớ Allah và tạm gác việc buôn bán..)). Surah: 62:9

Sự solah gồm có hai rakat với sự hướng dẫn của Imam đọc bài diễn thuyết (kuđbah) trước trong buổi solah tập thể, thay vì solah Dhur như ngày thường. Trước khi đến dự solah nên tắm rửa ăn mặc chỉnh tề sạch sẽ, súc dầu thơm và đến masjid sớm hơn trước khi vào giờ solah. Cấm không được nói chuyện khi Imam lên giảng thuyết, và cấm buôn bán khi tiếng azan lần thứ nhì được cất lên. (Imam đọc bài giảng thuyết (kuđbah) xong mới solah hai rakat).

Sự solah của hai ngày đại lễ Iddainy (Idul Fitroh và Idul Adha):

Solah hai ngày Id là sunnah muakkat (được Nabi khuyến khích), một số ulama hay học giả của Islam cho rằng đó là wajib bắt buộc cho phái nam, nhưng rất tốt cho phụ nữ đi ra solah chung với cộng đồng.

Được khuyến khích cho những người muslim đi solah Id nên tắm rửa sạch sẽ, ăn mặc chỉnh tề đồ mới nếu có, súc dầu thơm, takbir từ đêm Id hay sau solah Magrib cho đến Imam ra hướng dẫn solah Id và đọc takbir sau solah .

Còn ngày Id Al Adha thì tiếp tục đọc takbir sau khi chấm dứt mọi solah cho đến Magrib ngày thứ 4 của lịch Islam. Lời takbir như sau:

الله أكبر الله أكبر لا إله إلا الله، والله أكبر الله أكبر والله الحمد

Alloh hu akbar Alloh hu akbar La ilaha illoloh wallohu akbar Alloh hu akbar wa illa hil ham.

Lưu ý: Solah Id gồm có hai rak-at, solah trước rồi imam mới đọc bài giảng thuyết sau.

أحكام الجنائز:

Giáo luật về solah Al Janazah, solah cho người chết:

Khi có thân nhân chết hay ai quen biết chết, cầm người thân không được gào thét, xé quần xé áo tỏ vẻ bức tức than vang kể lể luyến tiếc cho người chết vì Rosul (saw) có nói:

قال صلى الله عليه وسلم: (مَنْ نِيَحَ عَلَيْهِ فَإِنَّهُ يُعَذَّبُ بِمَا نِيَحَ عَلَيْهِ يَوْمَ الْقِيَامَةِ).

(*Những ai gào khóc than vang cho người chết, vào ngày Sau người chết sẽ bị hành hạ*).

Còn khóc rơi nước mắt vì buồn không gào thét than vang thì không sao. Vì đó là do tình cảm tình thương mến mà ra.

Người vợ để tang cho chồng với thời gian là bốn tháng mười ngày (4 tháng 10 ngày), còn thân nhân thì chỉ để tang ba ngày mà thôi.

Sự để tang ở đây có nghĩa là: Người vợ không được ra đường ngoại trừ trường hợp bất khả kháng ..(đi bác sĩ vì bệnh, hay thân nhân có chuyện...). Không được chưng diện quần áo mới để làm đẹp như tha phấn son sức dầu thơm. Không được làm đám cưới cũng như cưới hỏi hay liên hệ đến việc cưới hỏi trong lúc người vợ đang để tang cho chồng.

Tắm mayyid , tắm cho người chết:

Bắt buộc phải tắm cho người chết dù là nam hay nữ trẻ hay già.

Cách thức tắm:

- 1)- Xối nước lên thân xác của người chết, nước phải ướt toàn thân thể của người chết.
- 2)- Kế đến, lấy nước wuđua cho người chết giống như wađua để solah thường, sau đó tắm ba lần.
- 3)- Nếu trường hợp nào đó không thể tắm hay dùng nước được thì phải làm tiyamam như cách thức tiyamam để solah.
- 4)- Đàn ông tắm cho đàn ông, người chồng có phép tắm cho vợ, đàn bà thì tắm cho đàn bà, vợ được phép tắm cho chồng.

Vải liệm xác chết:

التكفين:

Bắt buộc phải liệm xác chết bằng vải liệm (thô sơ nhút), nếu không thì liệm với quần áo, phải che toàn thân từ đầu xuống đến chân, đối với đàn ông thì nên liệm toàn thân thể với ba lớp vải còn phụ nữ thì năm lớp.

الصلاة على الميت:

Solah cho maiyid (người chết):

Bắt buộc cho một số người muslim nào đó solah cho người chết, điều kiện solah phải hội đủ như điều kiện của sự solah thường.

صفة الصلاة الميت:

Thế thức solah maiyid:

Đặt maiyid nằm trước mặt imam trực diện kiblat, Imam đứng về hướng đầu của maiyid nếu là đàn ông, còn đàn bà imam đứng ngang bụng của maiyid nữ, còn những người solah

theo đứng đằng sau imam, xếp thành ba hàng hay nhiều hàng lẻ hơn, nếu không có ai đến tham dự chỉ có một người cũng phải solah cho maiyid đó.

Solah gồm có 4 takbir, đọc bài Al Fatiha âm thầm sau takbir thứ nhất, sau takbir thứ nhì đọc bài solawat cho Nabi được gọi là solawat Al Ibrohimmiyah, sau takbir thứ ba thì đọc bài đu-a cho maiyid và cuối cùng đọc takbir thứ tư là chấm dứt solah với sự salam bên phải một lần mà thôi.

Sự chôn cất:

الدفن:

Chôn cất maiyid là điều bắt buộc phải thi hành, maiyid phải được chôn toàn thân vào lòng đất, mà chúng ta gọi Qubur (ngôi mộ), đặt maiyid về hướng kiblat và nghiêng thân xác bên phải, mặt hướng về kiblat..

Lưu ý những điều sau:

1)- Thề theo sunnah của Rosul (saw), ngôi mộ phải được bằng với mặt đất, tuy nhiên nhiều học giả Islam cho rằng; ngôi mộ được lấp đất cao khoảng một gang tay.

2)- Rosul (saw) cấm không được xây ngôi mộ và đặt bia đá. (mà chúng ta thấy ngày hôm nay đó là sự cấm trong Islam).

3)- Cấm haram không được xây masjid trên ngôi mộ hay tạo ngôi mộ thành masjid.

4)- Cấm không được quật mộ (sau khi chôn, ngoại trừ lý do chánh đáng).

5)- Cấm không được ngồi lên ngôi mộ.

3) - Sự nhịn chay:

الصيام:

Đó là sự nhịn ăn nhịn uống và nhịn cả vấn đề đòi hỏi của tình dục (cấm giao hợp hay mọi cách làm xuất tinh để thỏa mãn dục vọng vào ban ngày trong khi nhịn chay) và những gì làm hại đến sự nhịn chay, từ khi mặt trời ló dạng đến mặt trời lặn. Nhịn chay nguyên tháng Ramadan là điều bắt buộc (fard) còn nhịn những ngày khác trong năm là sự tình nguyện nafil. Qua lời phán của Allah như sau:

قَالَ تَعَالَى: ﴿ شَهْرُ رَمَضَانَ الَّذِي أُنْزِلَ فِيهِ الْقُرْآنُ هُدًى
لِّلنَّاسِ وَبَيِّنَاتٍ مِّنَ الْهُدَى وَالْفُرْقَانِ فَمَن شَهِدَ مِنْكُمُ الشَّهْرَ
فَلْيَصُمْهُ وَمَن كَانَ مَرِيضًا أَوْ عَلَى سَفَرٍ فَعِدَّةٌ مِّنْ أَيَّامٍ أُخَرَ
يُرِيدُ اللَّهُ بِكُمُ الْيُسْرَ وَلَا يُرِيدُ بِكُمُ الْعُسْرَ وَلِتُكْمِلُوا الْعِدَّةَ
وَلِتُكَبِّرُوا اللَّهَ عَلَى مَا هَدَيْتُكُمْ وَلَعَلَّكُمْ تَشْكُرُونَ ﴾

البقرة: ١٨٥

((Tháng Ramadan là tháng trong đó (Kinh) Quran được ban xuống làm Chỉ đạo cho nhân loại và mang bằng chứng rõ rệt về Chỉ đạo và Tiêu chuẩn (phân biệt Phúc và Tội). Bởi thế, ai trong các người chứng kiến (hoặc có mặt tại nhà) vào tháng đó thì phải nhịn chay (Siyam) trọn tháng, và ai bệnh hoặc đi xa nhà thì phải nhịn bù lại số ngày đã thiếu về sau. Allah muốn điều dễ dàng cho các người và không muốn gây khó khăn cho các người.(Ngài muốn các người) hoàn tất số ngày (nhịn chay) ấn định và muốn cho các người tán dương sự Vĩ đại của Allah (Takbir) về việc Ngài đã hướng dẫn các người và để cho các người có dịp tạ ơn Ngài)). Surah:2:185.

Rosul (saw) đã nói:

لَقَوْلِهِ صَلَّى اللَّهُ عَلَيْهِ وَسَلَّمَ : (بُنِيَ الْإِسْلَامُ عَلَى خَمْسٍ :
شَهَادَةِ أَنْ لَا إِلَهَ إِلَّا اللَّهُ وَأَنَّ مُحَمَّدًا رَسُولُ اللَّهِ، وَإِقَامَ الصَّلَاةِ،
وَإِيتَاءَ الزَّكَاةِ، وَصَوْمَ رَمَضَانَ، وَحَجَّ الْبَيْتِ). متفق عليه.

***(Islam được dựng lên trên năm nền tảng
căn bản chánh đó là: Shahādah Chấp nhận
chỉ có Allah Duy Nhất để tôn thờ,
Muhammad là Sứ giả của Allah, solah,
xuất zakat, nhịn chay và hajj) Muttafiqun
alaihi..***

Nhịn chay bắt buộc cho người muslim trưởng thành, nam và nữ có đầy đủ trí tuệ (không phải mất trí). Đối với phụ nữ phải hoàn toàn sạch từ máu kinh nguyệt và máu của hậu sanh.

يُفْسِدُ الصَّوْمَ:

Những điều làm mất hiệu lực của sự nhịn chay:

1)- Ăn uống và giao hợp hay làm cho xuất tinh (còn mộng tinh thì không sao). Hay bắt cứ những gì đưa vào trong bụng, hay có kinh nguyệt (lúc nhịn chay) hay ra máu hậu sanh thì hư chay..

2)- Những ai định tâm ngày mai nhịn chay rồi xả chay trước (giờ), họ phải xả chay, vì sự nhịn đó không có giá trị..

3)- Những ai quên lúc nhịn chay mà ăn uống thì sự nhịn chay đó không hư, (khi nhớ lại thì vội vã xúc miệng xong tiếp tục ngày chay).

4)- Được phép xả chay cho những ai đi du hành xa được phép solah thu ngắn (qosar xa hơn 83km), rồi sau đó nhịn bù lại những ngày thiếu, cũng vậy đối với người bị bệnh trong tháng Ramadan xả chay rồi phải nhịn bù lại sau đó, ngay cả những bà mẹ đang thụ thai hay cho con bú sợ cho sức khỏe của

mình hay con mình được phép xả chay nhưng sau đó phải nhịn trả lại.

5)- Đối với người già yếu dù nam hay nữ không thể nhịn chay được, thì được phép xả chay nhưng phải bù lại cho những ngày xả chay đó bằng cách bố thí thức ăn cho người nghèo mỗi ngày tương đương với đồ ăn nặng khoảng một Mađ (gần một kg).

4)- Az Zakat **Bổ thí:** الزكاة:

Zakat hay bổ thí là nền tảng căn bản thứ ba sau solah và thường được nhắc chung trong kinh Quran với sự solah.

*- Đó là bốn phần bắt buộc cho những người nào đó có đủ khả năng để xuất ra một số tiền nào trong thời gian nhứt định nào đó, qua lời phán của Allah như sau:

قَالَ تَعَالَى: ﴿ خُذْ مِنْ أَمْوَالِهِمْ صَدَقَةً تُطَهِّرُهُمْ وَتُزَكِّيهِمْ بِهَا وَصَلِّ عَلَيْهِمْ

إِنَّ صَلَاتَكَ سَكَنٌ لَّهُمْ وَاللَّهُ سَمِيعٌ عَلِيمٌ ﴿١٠٣﴾ التوبة: ١٠٣

(((Hỡi Sứ Giả) ! Hãy nhận của bố thí từ tài sản của họ và dùng nó để tẩy sạch và làm trong sạch họ và hãy cầu nguyện giùm cho họ. Quả thật lời cầu nguyện của Người là một sự bảo đảm cho họ. Allah Hằng Nghe và Biết (hết mọi việc). Suroh:9:103.

Qua hadith Rosul (saw) đã nói: *(Islam được dựng lên trên năm nền tảng căn bản chính đó là: Shahada chỉ chấp nhận Allah Duy Nhất để tôn thờ, Muhammad là Sứ giả của Allah, solah, zakat, nhịn chay và hajj).* Al Bukhorry, Muslim..

*- Số tiền xuất ra để bố thí này không được coi như vì thương hại người nghèo mà xuất ra, nó là sự bắt buộc cho người giàu có, dư giả để xuất ra một số tiền có tính toán tỷ lệ trong đó để đem phân phát cho người nghèo

khó, gặp khó khăn, cần sự giúp đỡ để sống qua ngày, còn người giàu xuất ra đó để tẩy sạch tấm lòng ích kỷ, hà tiện, rửa sạch tội lỗi, được Allah tránh cho tai nạn, và tạo sự thanh tĩnh, nhã nhặn trong lòng.

*- Số tiền được xuất ra để zakat được dựa vào bốn loại như sau:

a)- Những nông sản, hạt quả được sản xuất từ ruộng nương phải xuất zakat như: hạt (lúa), những gì có giá trị hay kim loại..còn rau cải để ăn không có zakat.

b)- Thú vật như lạc đà, bò và cừu (dê).

c)- Vàng bạc..

d)- Hàng hóa kinh doanh (tất cả những gì liên quan đến kinh doanh thương mại), còn những gì để xự dụng thì không xuất zakat như: xe, tàu bè, ngựa, nhà ở hay vật để dùng .

*- Những đồng tiền hay gia sản còn dư lại năm rồi nếu đủ số lượng đã ấn định phải zakat thì bắt buộc phải xuất ra để zakat.

Số lượng phải xuất zakat: الذ صاب:

Số lượng tiền hay vật phải hội đủ số lượng mới bắt buộc phải xuất zakat nếu không hội đủ số lượng thì không ..Sau đây là bản chiết tính:

1)- Những gì được hưởng từ ruộng nương:

Lượng thứ nhứt	số lượng bắt buộc	số lượng phải xuất
hạt quả (khi đã chín và sẵn sàng để hái).	Nếu được từ 5 awsaq trở lên. Một saq=60 sa. Một sa= 3 kg.	Nếu ruộng được tưới với nước song hay nước mưa (không tốn kém) thì xuất ra 10% .còn được tưới với máy bơm nước hay tốn

		kém thì chỉ xuất ra có 5%.
Kim loại lấy được từ hầm mỏ	Nếu thu được trọng lượng vàng hay bạc bằng số lượng hay nhiều hơn bắt buộc phải xuất ra.	phải xuất ra 2,5%

2)- Súc vật:

Bảng chiết tính những súc vật bắt buộc phải xuất Zakat nếu tài sản có số lượng như sau:

- Phải đúng số lượng, phải giáp tròn một năm, phải là vật nuôi và phải trả theo số lượng như sau:

Súc Vật	Số lượng bắt buộc	Số lượng phải xuất
	5	1 con dê

Lạc Đà	10	2 con dê
	15	3 con dê
	20	4 con dê
	25	1 con lạc đà một tuổi
	36	1 lạc đà hai tuổi
	46	1 lạc đà 3 năm tuổi
	61	2 lạc đà 2 năm tuổi
	91-120	2 lạc đà 3 năm tuổi
Bò	30	1 con bò 1 năm tuổi
	40	1 con bò 2 năm tuổi
	60	2 con bò 1 năm tuổi
	70	1 con bò 2 năm và 1 con 1 năm tuổi
	80	2 con bò 2 năm tuổi

Dê	40-120	1 con dê
	121-200	2 con dê
	201-300	3 con dê
	Nếu số lượng tăng thêm thì 100 con thì phải xuất thêm 1 con.	

3)- Kim loại:

Lượng thứ nhút (như tiền)	số lượng bắt buộc	số lượng phải xuất
Vàng	Nếu được và hơn (85gram)	2,5%
Bạc	Nếu được 595 gram	2,5%
Số tiền (giấy)	Nếu được như số lượng của vàng hay bạc..	2,5%

4)- Hàng hóa kinh doanh:

Lượng thứ nhứt (như tiền)	Số lượng bắt buộc	số lượng phải xuất
Hàng hóa kinh doanh	Nếu được như số lượng của vàng và bạc hay nhiều hơn.	2,5%

Những đồng tiền hay vàng bạc của năm rồi còn dư lại, chỉ xuất zakat khi nào đúng một năm mà thôi, còn những vật phải zakat khác được tính như sau:

1)- Hạt quả xuất zakat khi nào đã chín mùi và thu hoạch được lời nhuận .

2)- Tiền lời của những gì được gọi là để kinh doanh thương mại phải xuất zakat với số vốn dù không đủ một năm.

3)- Thú vật cũng vậy, xuất zakat những gì mới có với số lượng củ không cần phải đúng một năm.

*- Những thành phần sau mới được hưởng phần zakat, họ là:

Những thành phần được hưởng zakat:

1)- Al Fukoro : Đó là những người nghèo khó không đủ tự lo cho bản thân và gia đình, thì họ được coi là người nghèo, họ được quyền hưởng tiền zakat để có thể sống trong một năm.

2)- Al Miskin : Đó là những người có thể lo cho gia đình trong khoảng nửa năm nhưng không đủ để lo cho trọn năm, thì họ được hưởng tiền zakat và trợ giúp trong một năm.

Nhưng nếu người nào không có tiền dư nhưng họ đã nhận được khoảng tiền đặc biệt (lương bổng, thu hoạch, giúp đỡ của người khác...) mà có thể bảo bọc cho gia đình trong một năm, thì thành phần này không được phép nhận zakat. Qua hadith của Nabi (saw): ***"Những ai có đầy đủ và có sức lao động không có phần để nhận zakat"***.

3)- Al A'milu Alayha: Những công chức hay nhân viên được chính quyền giao phó công việc thu nhận zakat, giữ gìn sổ sách, phân phối zakat. Họ là nhân viên thu, chi và chỉ lo về việc zakat nên họ được hưởng lương bằng quỹ của zakat.

4)- Al Mu'allif kulubuhum: Những người mới gia nhập vào đạo Islam gặp khó khăn bị cô lập. Hay những người muslim nghèo yếu đức tin nơi Islam, zakat cho họ để tạo tình tương thân tương trợ (để họ có ý thức về tình nhân đạo của Islam).

5)- Ar Rikob: Những người bị giam cầm, có nghĩa là những tù binh hay nô lệ nằm trong quyền sở hữu của người khác, họ được hưởng tiền zakat để chuộc lấy sự tự do.

6)- Al Go'rimuna: Những người thiếu nợ không có khả năng để trả, thì họ được hưởng zakat ít nhiều để trả nợ, vì họ chỉ có khả năng nuôi sống gia đình mà không có khả năng để trả nợ.

7)- Fi-sabilillah: Những người phục vụ cho Chính-nghĩa của Allah. Những người này được hưởng tiền zakat để làm phương tiện hoặc chi tiêu trong khoảng thời gian phục vụ vì Allah. (như thầy giáo, imam, người lo chăm sóc masjid..)

8)- Ibnu As Sabil: Những người đang du hành gặp hoạn nạn giữa đường hay không đủ sở phí để di chuyển hay trở về quê hương, dù họ là người giàu có ở xứ của họ.

Zakat Al Fitroh:

زكّات الفطر:

Đó là zakat bắt buộc cho mọi người muslim dù nam hay nữ già hay trẻ, tự do hay nô lệ, nghèo hay giàu phải xuất ra vào ban đêm của ngày Id Al Fitroh (sau khi chấm dứt Ramadan) hay vào sáng sớm của ngày Id trước khi imam ra hướng dẫn solah Id, số lượng phải xuất ra đó là thức ăn để cho người nghèo với trọng lượng là gần 3kg..(gạo cho những ai ăn cơm, lúa mì.v.v...).

Jakat tế lễ bằng con vật:

الزكاة (الذبيح):

Ý nghĩa về jakat ở đây là: Dâng hiến cho Allah bằng cách tế lễ một con vật với danh nghĩa hay nhân danh Allah, rồi cắt cổ con vật xong đem thịt phân phát cho người nghèo dùng, dĩ thú nào không nhân danh Allah thì không ăn được qua lời phán của Ngài:

قَالَ تَعَالَى: ﴿وَلَا تَأْكُلُوا مِمَّا لَمْ يُذْكَرِ اسْمُ اللَّهِ عَلَيْهِ وَإِنَّهُ لَفِسْقٌ﴾
الأنعام: ١٢١

((Và chớ ăn thịt (của con vật) mà tên của Allah không được đọc nhắc lên nó..)).
Surah: 6:121.

Và Rosul (saw) có nói:

قوله عليه السلام : (مَا أَنْهَرَ الدَّمَ وَذَكَرَ اسْمَ اللَّهِ فَكُلُوا).

(Những con vật nào được cắt cổ và nhắc danh Allah thì ăn). Ngoại trừ loài cá và con cào cào không cần phải cắt cổ chỉ đọc danh Allah rồi ăn.

5)- Al Hajj..Hành hương ở Mecc: الحج:

Hajj là nền tảng thứ năm và là một trong những nền tảng căn bản mà mọi người muslim đàn ông hay đàn bà trưởng thành, đầy đủ trí tuệ và có đủ điều kiện phải thi hành một lần trong đời người, qua lời phán của Allah:

قَالَ تَعَالَى: ﴿ وَلِلَّهِ عَلَى النَّاسِ حِجُّ الْبَيْتِ مَنِ اسْتَطَاعَ إِلَيْهِ سَبِيلًا وَمَنْ كَفَرَ فَإِنَّ اللَّهَ غَفُورٌ عَلِيمٌ ﴾ (١٧) آل عمران: ٩٧

((...Và việc đi làm hajj dâng lên Allah tại Ngòi đền (Kabah) là một bổn phận đối với người nào trong nhân loại có đủ khả năng tìm đường đi đến đó; và ai không có đức tin thì (nên biết) quả thật Allah Rất mực Giàu có, Độc lập với thiên hạ)). Surah 3:97.

Qua hadith của Rosul (saw) đã nói: (Islam được dựng lên trên năm nền tảng...nền tảng thứ năm là hajj cho ai có khả năng).

وللحج أربعة أركان وهي:

Hajj có bốn căn bản (arkan) không thể thiếu được:

1)- الإحرام Al Ehram.

2)- الطواف At Tawaf (đi bảy vòng xung quanh kaabah).

3)- السعي As Saa-y (đi về bảy lần giữa As Sofa và Al Marwah).

4)- الوقوف بعرفة- Dừng chân ở Arafah..

Những người đi làm hajj mà thi hành thiếu một trong bốn rukun này thì hajj của họ không thành.

Al Ehram: Bất cứ một người nào đi làm hajj, khi đến địa giới bắt buộc của họ (trước khi vào Mecca) họ phải định tâm làm hajj...(có ba cách làm)..sau đó họ phải đặt mình trong tình trạng kiên cử, đàn ông chỉ được mặc lễ phục gồm có hai cái chăn, một quần ở dưới và một quần ở trên mình (còn gọi là lễ phục ehram). Còn phụ nữ mặc đồ kín toàn thân (chừa mặt và hai bàn tay).

At Tawaf: Đi bảy vòng xung quanh kabah với định tâm tawaf hajj vào ngày mùng 10 của tháng Zul Hajjah hay vào những ngày sau đó là ngày 11-12-13 của tháng Zul Hajjah. Sự đi tawaf này bắt buộc phải có nước wuđua và hoàn toàn sạch sẽ từ hađas nhỏ và hađas lớn (bắt buộc phải tắm để làm sạch), phải che kín awrat những gì bắt buộc

phải che thân (khi solah), phải đi liên tục bảy vòng chớ không được bỏ đi nữa chừng rồi trở lại tiếp tục, bắt đầu đi tawaf từ cục đá đen (hajarol As Wađ), kabah luôn nằm bên vai trái.

Saa-y: Đi bộ từ Sofa đến Marwah: Đi bộ từ đôi sofa đến đôi marwah bảy lần, bắt đầu từ sofa và chấm dứt tại marwah là một lần, rồi trở về từ marwah đến sofa là hai lần, như vậy cho đủ bảy lần, với định tâm là đi saa-y haj.

Waqf ở Arafah Dừng chân ở Arafah: Mục đích ở đây là dừng chân nơi masaa ở Arafah với định tâm dừng chân ở đó, phải có mặt ở đó bắt đầu từ sau Dhur ngày mùng 9 của Zul Hajjah cho đến bình minh ngày mùng 10 của Zul Hajjah. Theo Sunnah nên ở đó từ sau mặt trời nghiêng bóng cho đến mặt trời lặn.

Umroh : Được thi hành vào bất cứ giờ phút nào, với điều kiện là mặt đồ Ehram từ địa danh bắt buộc với lễ phục ehram, rồi đến

tawaf bảy vòng quanh kabah, đi saa-y giữa sofa và marwah bảy lần, rồi cạo đầu hay cắt tóc là xong umroh.

Cách thi hành hajj: (hajj At Tamattoua).

Có ba (03) cách để thi hành hajj: Tamattoua, Qiran và Ifrod, thi hành theo cách nào cũng được.

1)- **At Tamattoua:** Sẽ giải thích chi tiết về cách thức này...

2)- **Sự khác biệt giữa cách qiran với tamattoau là :** qiran chỉ đi saa-y có một lần và tawaf, người thi hành mặc liên tục lễ phục ehram cho đến ngày Id sau khi ném đá vào sáng mùng 10 và cạo đầu hay cắt tóc xong.

3)- **Sự khác biệt giữa cách ifrod với cách tamattoua là:** ifrod chỉ saa-y và tawaf một lần mà thôi, người thi hành hajj phải mặc liên tục lễ phục ehram cho đến ngày Id, sau khi

ném đá và cạo đầu hay cắt tóc xong, cách này không có dâng hadya vật tế .

Chi tiết về cách thi hành hajj At Tamattoua:

1)- Mặc lễ phục ehram từ địa danh cho người đi làm umroh hay hajj trong mùa hajj nghĩa là tháng; (shawal, zul qođah và mười ngày đầu của tháng zul hajjah). Với định tâm là : **Labbaikallohumma umroh mutamattouan biha ilalhajj** *Ôi Allah, tôi đã nghe lệnh và chấp hành đến đây để thi hành umroh và hajj.*

2)- Đi đến Masjid Al Haram hay (Baitulloh ở Mecca) rồi tawaf bảy vòng quanh kabah.

3)- Rồi đến Masaa (nơi saa-y) để đi qua lại bảy lần từ As Sofa đến Al Marwah.

4)- Sau khi chấm dứt saa-y thì cạo đầu hay cắt bớt tóc là xong sự umroh (đối với phái nữ thì chỉ cắt một ít tóc là đủ), sau đó thay đồ

thường và được sống như người bình thường khác không còn trong sự kiên cử nữa.

5)- Đến ngày mừng 8 zul Hajjah, mặc lại lễ phục ehram từ nơi ở Mecca với định tâm là **Labbaikolohumma Hajjan** *Ôi Allah! Tôi định tâm làm hajj vì Ngài..*rồi đến ngày mừng 9/12 phải có mặt tại Arafah.

6)- Ở tại Arafah cho đến mặt trời lặn rồi dời đến Muzddalifah.

7)- Nghỉ ở tại Muzddalifah (lúc nằm nghỉ ở đây nên cầu nguyện cho nhiều) sau khi hành lễ solah Fajar rồi dời đến Mina.

8)- Khi đến Mina thì phải ném đá bảy cục (nhỏ như hạt đậu phộng) ở cột trụ Jamrotul Akobah (cột trụ lớn nhất) nằm phía Mecca.

9)- Sau đó cạo đầu, phụ nữ thì chỉ cắt một ít tóc mà thôi. Sau đó thay lễ phục ehram (mặc đồ thường lại).

10)- Hadyah Cắt cổ con vật, có thể để trễ đến hết ngày Tashriq (ngày 13 zul hajjah).

11)- Về Mecca để tawaf và saa-y hajj.

12)- Ban đêm phải ngủ lại ở Mina vào những ngày tashriq.

13)- Ở Mina, phải đi ném đá ở ba cột trụ (bắt đầu từ cột trụ nhỏ nhất), giờ của nó bắt đầu Dhur (sau khi mặt trời nghiêng bóng cho đến nửa đêm).

14)- Trước khi từ giả Mecca, bắt buộc phải đi tawaf wađa (tức biệt) cho những người đi làm hajji (nếu phụ nữ có kinh nguyệt thì miễn tawaf wađa).

واجبات الحج :

Những điều bắt buộc của cách thức hajj:

1)- Mặc đồ eħram từ địa ranh bắt buộc phải mặc, nếu ai mặc lễ phục sau địa ranh này thì đã thiếu đi sự bắt buộc.

2)- Dừng chân ở Arafah cho đến mặt trời lặn cho những ai đã đến từ sáng sớm, còn những ai đến gần xế chiều hay trễ sau mặt trời lặn thì ở lại đó năm mười phút cũng được..

3)- Nghĩ chân hay ngũ lại đêm mừng 10/12 ở Muzđalifah sau khi rời khỏi Arafah.

4)- Ném đá cột trụ Al Aqobah (lớn nhất) vào ngày mừng 10 zul hajjah và ném đá vào ba ngày sau đó sau, bắt đầu từ sau Dhur của mỗi ngày..

5)- Cạo đầu hay cắt tóc sau khi ném đá ngày đầu tiên..(cột trụ aqobah).

6)- Ngũ đêm ở Mina vào những đêm At tashriq là đêm 11-12-và 13 hoặc chỉ ngũ lại đó hai đêm cũng đủ cho những ai muốn rời Mina sớm.

7)- Tawaf wada đó là tawaf bảy vòng xung đễ từ biệт Mecca.. (nên biệт sau khi tawaf xong là rời Mecca đễ trở về quê hương không đượс lưu lại tại đó).

Lưu ý: Những ai bỏ xóт một trong những sự bắt buộc (wajib) này, thì phải trả phạt (đam) một con cừu dâng hiến tại Mecca rồi phân phát thịt cho người nghèo ở tại đó.

محظورات الإحرام:

Những điều cấm trong lúc ehram:

Những người đi làm Umroh hay Hajj khi đặt mình trong tình trạng ehram, bắt buộc phải kiên cữ chín điều sau:

- 1)- Không đượс mặc những gì mai liền nhau như chần hay quần áo khâu lại với nhau, còn đối với phái nữ thì không có cấm.
- 2)- Đối với phái nam không đượс đội nón..(nữ giới không sao).

3)- Không được súc dầu thơm khi đã định tâm vào eham.

4)- Không được nhổ râu, tóc hay gì trên thân thể.

5)- Không được cắt móng tay móng chân.

6)- Không được âu yếm như hôn để đưa đến sự giao tình.

7)- Không được săn bắn thú rừng hay giết những con thú vật (bút hay bẻ nhánh cây)..

8)- Không được cưới hỏi..(hỏi vợ, làm đám cưới).

9)- Không được giao hợp.

Lưu ý: Phụ nữ khi định tâm vào eham thì không được che mặt bằng mặt nã và đeo găng tay.

ثالثا: المعاملات.

Sự giao dịch, giao tế:

صور المعاملات المحرمة:

1)- Vài thí dụ giao dịch bị cấm trong Islam như sau:

*- Cấm bán hàng hóa trước khi biết giá: Có nghĩa là người muslim không được mua hàng của người nào đó mà người bán không hề biết giá thị trường rồi đem bán lại với giá mà người mua không biết, chận giá để mua rẻ.

2)- Người muslim không được phép khi mua hàng của người anh em xong lại nói, hãy trả lại hàng anh mua đi tôi sẽ bán cho anh hàng như vậy với giá rẻ hơn, hoặc nói với người nào đó đã mua món hàng đó xong là đừng bán cho người đó, tôi sẽ mua của anh với giá cao hơn..

3)- Người muslim không được mua bán hay cho mượn cửa hàng, nhà cửa hay bất cứ gì gọi là haram (nghiêm cấm), hay chất dơ hay giúp đỡ hay bất cứ phương tiện nào đưa đến haram..như rượu hay phương tiện nào đưa đến rượu..(hay thu lợi bằng phương tiện haram như chứa cờ bạc..).

4)- Không được bán những gì không thấy rõ ràng trước mặt như bán: cá trong ao hồ, chim đang bay, những gì trong bầu thai của dạ thú, trái cây trên cây chưa đến ngày chín mùa, sữa tươi chưa vắt ra.v.v...

5)- Người muslim không được mua bán những gì không có trong tay (một cách mơ hồ) hay những gì không thuộc sở hữu chủ của mình, hay những gì chưa giải quyết xong việc mua bán hay chia gia tài...

6)- Không được buôn bán gọi là nợ chồng lên nợ như: anh bán cho người nào đó một món đồ giá 300 đồng với thời hạn một tháng phải trả tiền lại anh, nhưng khi đến hạn, người

mua không thể trả lại tiền đó mà anh đã bán lúc trước, rồi lại xin mua của anh hay anh bán lần nữa với giá củ hay giá cao hơn, nên có hai lần mua bán như vậy..nên Islam không cho phép..

7)- Người muslim không được bán một món hàng nào đó cho người nào đó trong một thời hạn, rồi đến khi hết hạn lại mua lại với giá tiền rẻ hơn vật bán đó..

8)- Cấm việc gian dối, giả tạo, trong việc buôn bán dù với hình thức nào..

9)- Cho vai ăn lời là haram (nghiêm cấm) trong Islam dù với hình thức nào.. ngay cả hình thức mà nhà băng đã đưa ra ngày hôm nay..

10)- Bảo hiểm kinh doanh hay bảo hiểm tai nạn, xe hơi nhà cửa hay bảo hiểm nhân mạng đều cấm trong Islam..

12)- Người muslim không được mua bán bất cứ gì khi tiếng gọi Azan thứ nhì của ngày Jumaat (solah jumaat) đồng đặc cất lên.

13)- Vấn đề đổi tiền mặt từ (đôla) ra tiền địa phương nào đó, chỉ được phép đổi khi hai bên giáp mặt và tay trao đổi tiền với nhau chứ không được đổi tiền này qua đồng tiền khác mà không có sự hiện hữu tại chỗ.

2)- Hôn nhân:

النكاح (الزواج):

Hôn nhân trong Islam là điều bắt buộc wajib cho những ai có đủ điều kiện để lo cho gia đình và sợ cho bản thân sẽ vấp phải tội lỗi hay những điều đưa đến haram (nghiêm cấm). Nếu không, thì sự hôn nhân là sunnah trong những cách sống mà những vị sứ giả của Allah đã thi hành và kêu gọi môn đệ thi hành theo.

Sự hôn nhân phải hội đủ bốn điều kiện (arkan) mới hợp thức hóa được, đó là:

1)- **الولي Waly** hay là vị giám hộ của cô dâu: Đó là cha của cô dâu hay người được cha của cô dâu ủy quyền để thay thế, hoặc những người gần gũi máu mủ nhưt như anh hay em trai ruột hay ông nội v.v...

2)- **الشاهدان Hai nhân chứng** hay nhiều hơn: Khi làm đám cưới phải có hai nhân chứng đàn ông trưởng thành hay nhiều hơn, người đó phải trung thực, đạo hạnh từ những người muslim.

3)- **صد يغة العقد Hình thức cưới gã**: Đó là lời giao kèo giữa hai bên mà mọi người đều hiểu rõ ý nghĩa của nó trong lúc làm lễ với sự bằng lòng cho phép một phía và bên phía ưng thuận, chấp nhận khi vị giám hộ nói lên, và nhân chứng đều nghe..thí dụ vị giám hộ nói: **زَوَّجْتُكَ مَوْلِيَّتِي** *tôi gã con gái hay cháu tôi cho cậuu...*chú rể trả lời: **قَبِلْتُ** *tôi bằng lòng..*

(Theo thông lệ của chúng ta thường nói khi làm lễ đám cưới là: Tôi gã con gái tôi tên là (nêu rõ tên, nếu có nhiều con gái)..với tiền

mahhar là... Chú rể trả lời: tôi bằng lòng cưới cô ..với tiền mahhar là...như thế thức này cũng được).

المهر Tiền cưới: Tiền cưới là số tiền hay vật như vàng bạc, mà chú rể phải đưa cho người vợ tương lai gọi là tướng trưng khi làm lễ đám cưới mà không ai có quyền dùng số tiền hay vật này dù ít hay nhiều..(tùy theo sự đồng ý của hai bên), qua lời phán của Allah:

قَالَ تَعَالَى: ﴿وَأَتُوا النِّسَاءَ صَدُقَتَيْنِ نَحْلَةً﴾ النساء: ٤

((Và hãy tặng cho các người vợ tiền cưới bắt buộc (Mahr) của họ...)). Surah:4:4

*- Không được ép buộc con gái hay phụ nữ muslimate lấy người chồng mà cô ta không ưng thích, phải có sự đồng ý của cô dâu mới làm Nikah (cưới) được.

*- Không được đi hỏi cưới cô gái nào đó trong lúc mà cô ấy đang có người đang hỏi

cưới cho đến khi nào biết chắc sự hỏi cưới đó không thành, mới được đi hỏi..

*- Không được phép để cho con trai đi ra đường chung với vị hôn thê tương lai mà chưa làm lễ Nikah (cưới) đến khi hợp thức hóa cuộc hôn nhân đó.

*- Không đi hỏi cưới phụ nữ hay người vợ đang trong những ngày để tang chồng hay ly dị chưa dứt hạn kỳ.

Thời gian để tang:

مدة العدة:

*- Thời gian mà người vợ phải để tang khi chồng chết là 4 tháng 10 ngày.

*- Thời gian ly dị là 3 lần có kinh nguyệt cho những ai có kinh nguyệt, nếu không có kinh nguyệt thì thời gian là 3 tháng.

*- Người muslim không được cưới hơn 4 người vợ.

*- Người chồng phải lo cung cấp nuôi dưỡng vợ con..

*- Cấm tuyệt đối phụ nữ muslimate lấy chồng người ngoại đạo.

*- Người đàn ông muslim được phép cưới phụ nữ theo đạo Do Thái giáo và Thiên Chúa giáo, nhưng tốt nhất là lấy vợ cùng đạo.

الطلاق Ly dị: Ly dị là sự cho phép mà Allah ghét nhất...Khi cặp vợ chồng không thể chung sống với nhau được nữa thì mới đưa đến sự ly dị, trong lúc đó người chồng vẫn sống chung mái nhà với vợ cho đến khi ly dị với lời nói như sau: ***Anty Tgolak..Tôi đã ly dị bà...***

*- Người đàn ông phải ly dị vợ trong ba thời kỳ (ba lần ly dị), nếu sau khi ly dị lần đầu rồi trở lại với nhau, thì còn lại lần thứ nhì và lần thứ ba, và nếu đã ly dị lần thứ ba, thì hai người không được trở lại với nhau cho đến khi người vợ có chồng khác (phải gán gửi với

nhau), sau đó người vợ này được chồng ly dị rồi mới tái hôn với chồng cũ được.

*- Và người vợ được quyền xin ly dị với chồng nếu không thể chung sống với chồng được nữa.

المحرمات من النساء Những người phụ nữ mà người đàn ông muslim không thể cưới làm vợ được :

*- Cấm qua sự liên hệ máu mủ gồm có bảy thành phần: Mẹ, chị em gái, con gái, con gái của chị hay em, con gái của người anh hay em ruột, cô hay dì.

*- Cấm qua sự liên hệ bởi bú chung một người mẹ ruột hay mẹ nuôi có nghĩa là: một đứa trai và một đứa gái dưới hai tuổi đã bú chung một dòng sữa (mẹ hay mẹ nuôi) ít nhất năm lần bú trở lên, thì hai người này cấm lấy nhau vì được kể như anh em cùng máu mủ). Sự cấm này gồm có những thành phần sau: Mẹ nuôi sữa, chị em gái nuôi, con

gái của em hay chị nuôi, con gái của chị hay em nuôi, con gái của người anh hay em trai nuôi, cô nuôi và dì nuôi.

lưu ý: nuôi ở đây là bú cùng dòng sữa.

*- Cấm qua sự liên hệ xa gần khác: Con gái của vợ (con ghê), con gái của con gái ghê, cháu gái của con gái ghê, vợ của cha (má ghê), vợ của con trai (con dâu), cháu gái của cháu (gọi mình là ông), và con gái của cháu (gọi là ông cố), má vợ, má của má vợ và bà nội hay bà ngoại của má vợ...

*- Cấm không được kết hôn cùng một lúc với hai chị em, cháu cùng lúc với cô và cháu cùng lúc với dì.

*- Cấm không được cưới người đàn bà còn liên hệ với chồng mà chồng chưa có lý do một cách dứt khoát hay chồng chưa có chết..

Liên quan về vấn đề ẩm thực: المطعومات:

Thật tế những thức ăn hay thức uống đều **halal** cho phép ngoại trừ những gì mà giáo lý Islam đã cho biết đó là **haram** hay sự cấm thì không được dùng nó như:

- 1)- Những gì làm cho say (uống hay hút).
- 2)- Những chất dơ (najiz mà giáo lý xếp vào loại dơ bẩn).
- 3)- Thịt heo (lợn).
- 4)- Thịt của con lừa (dùng để chuyên chở và là con vật thân cận với con người).
- 5)- Những con thú dữ có nanh và móng vuốt...
- 6)- Thịt con vật đã chết (ngoại trừ những gì từ dưới nước).

4)- Một vài điều điển hình bị cấm trong Islam:

- 1)- Zinah gian dâm..
- 2)- Liwat đồng tính luyến ái..
- 3)- Gây sự hay làm phiền hà đến người anh chị em muslim.
- 4)- Giết người mà Allah đã cấm ngoại trừ giáo lý cho phép (ngay cả tự tử và giết hại kẻ vô tội là haram).
- 5)- Khoe khoan để lộ cuốn, quyn rũ kẻ khác (nhứt là sự phô trương đưa đến tình dục từ phụ nữ như qua diện mạo và trang phục).
- 6)- Vu khống đàn bà hay phụ nữ (về sự giao tình bất hợp pháp).
- 7)- Bất hiếu với cha mẹ..

- 8)- Cho vai ăn lời hay mượn nợ với tiền lời.
- 9)- Đàn ông đeo vàng hay mặc quần áo bằng tơ lụa..
- 10)- Ăn uống với ly chén muồn bằng vàng hay bạc..
- 11)- Cờ bạc...hay bất cứ những trò chơi nào mang hình thức gì ăn thua như mua số đề, cá ngựa v.v...
- 12)- Gian dối xảo trá, bội ước, phản bội..
- 13)- Nói láo, nói dối..
- 14)- Ăn cắp, hối lộ...
- 15)- Cắt đứt tình nghĩa gia đình thân nhân ruột thịt..

و الحمد لله.

ونسأل الله أن يجعل هذه الترجمة خالصا لوجهه الكريم وأن يرزقنا التوفيق والسداد، وصلى الله على محمد وعلى آله وصحبه وسلم .

مترجم: محمد حسين .

مراجعة: أبو فوزان .

Hy vọng nơi Allah với sự chuyển ngữ này chỉ vì Ngài, sẽ đem lại sự hữu ích cho tất cả, cầu sự bình an tốt lành cho thiên sứ Muhammad (saw) cùng gia quyến, bằng hữu và những người noi theo cho đến ngày Sau.

Do: Mohamad HOSEN chuyển ngữ.

Do: Abu fawzaan Kiểm tra lại.

٢ المكتب التعاوني للدعوة والإرشاد وتوعية الجاليات بالروضة ، ١٤٣٦ هـ

فهرسة مكتبة الملك فهد الوطنية أثناء النشر

المكتب التعاوني للدعوة والإرشاد وتوعية الجاليات بالروضة
دليل المسلم : عقيدة ، عبادات ، معاملات اللغة الفيتنامية/
المكتب التعاوني للدعوة والإرشاد وتوعية الجاليات
بالروضة - الرياض ، ١٤٣٦ هـ

١٠٨ ص ؛ ١٢ × ١٧ سم

ردمك : ٤-٦-٩٠٤٦٢-٦٠٣-٩٧٨

١- التوحيد ٢- الإيمان (الإسلام)

٣- العبادات (فقه إسلامي) أ- العنوان

١٤٣٦/٧٠٥٤

ديوي ٢٤٠

رقم الايداع : ١٤٣٦/٧٠٥٤

ردمك : ٤-٦-٩٠٤٦٢-٦٠٣-٩٧٨



شركة مطبعة النرجس المحدودة

Narjis Printing Press Co. Ltd.

تلفون: ٤١٥٧٤١٢ - فاكس: ٤٧٨٧٧١٨

E-mail: narjiscpp@yahoo.com